

HỢP ĐỒNG MUA BÁN XE ÔTÔ
Số: 062/2026/HĐMB-TAIBUS/THHP-SRAD-XDDS

Hợp đồng mua bán xe ô tô này ("Hợp đồng") được lập ngày 20 tháng 03 năm 2026 tại CÔNG TY TNHH THACO AUTO HẢI PHÒNG, bởi và giữa các Bên:

BÊN BÁN: CÔNG TY TNHH THACO AUTO HẢI PHÒNG

MSDN/MSCN : 0202146932
Địa chỉ : Số 336 đường Hà Nội, Phường Hồng Bàng, Thành phố Hải Phòng, Việt Nam
Điện thoại :
Tài khoản : 1410309999 tại Ngân hàng Vietcombank - chi nhánh Hải Phòng
Đại diện : Ông Nguyễn Quốc Huy Chức vụ : Giám đốc
(Giấy Ủy quyền số 06/2026/GUQ - TGD/THHP ký ngày 01 tháng 02 năm 2026)

BÊN MUA: CÔNG TY TNHH XÂY DỰNG ĐỊNH SƠN

MSDN/CCCD : 0202111150
Trụ sở/HKTT : Thôn 1 (tại nhà Ông Nguyễn Sĩ Định), Xã Nghi Dương, Thành phố Hải Phòng, Việt Nam
Điện thoại : 0369 356 666
Tài khoản : 07898888 tại Ngân hàng Techcombank - chi nhánh Hải Phòng
1345688888 tại Ngân hàng ACB - chi nhánh Hải Phòng
Đại diện : Ông Nguyễn Sĩ Sơn Chức vụ : Giám đốc

ĐIỀU 1. HÀNG HÓA VÀ GIÁ BÁN

Đơn vị tính: Việt Nam Đồng

STT	Mô tả hàng hóa	SL	ĐƠN GIÁ	THÀNH TIỀN
01	Xe Ôtô tải thùng kín - Nhãn hiệu: THACO - Số loại: FRONTIER K250.E5 K11-I430 - Chỗ ngồi: 03 người - Nguồn gốc xuất xứ: lắp ráp theo tiêu chuẩn CKD tại Việt Nam, mới 100%. - Năm sản xuất: 2025 - Màu sơn: Xanh Dương (TH4M) - Các trang thiết bị khác: kính cửa chỉnh điện, trợ lực điện, dây đai an toàn, 02 lớp dự phòng mới, 01 bộ đồ nghề tiêu chuẩn, 01 đài Radio, điều hòa cabin.	1	460,000,000	460,000,000
01	- Quy cách thùng: Thùng kín vách thùng bằng inox 430 đóng từ chassis lên, theo thiết kế của THACO. Sàn thùng bằng thép dày 1.2mm chấn sóng. - Tải trọng và kích thước thùng: Theo giấy chứng nhận chất lượng ATKT và BVMT xe ô tô sản xuất, lắp ráp (do Cục Đăng Kiểm Việt Nam cấp)	1	44,000,000	44,000,000
Tổng giá trị hợp đồng				504,000,000
Bằng chữ: Năm trăm linh bốn triệu đồng chẵn.				

ĐIỀU 2. ĐẶT CỌC VÀ THANH TOÁN

1. Bên Mua thanh toán Giá trị Hợp đồng cho Bên Bán theo các đợt như sau:
 - a. **Đặt cọc:** Trong thời hạn 02 (hai) ngày làm việc kể từ ngày ký Hợp đồng, Bên Mua đặt cọc cho Bên Bán **tối thiểu 10% Giá trị Hợp đồng**, tương đương số tiền là 50,400,000 VND (Năm mươi triệu bốn trăm nghìn đồng chẵn).
 - b. **Thanh toán lần 1:** Trong thời hạn 05 (năm) ngày làm việc kể từ ngày ký Hợp đồng, Bên Mua cung cấp cho Bên Bán văn bản cam kết, xác nhận cho vay vốn, tài trợ của tổ chức tín dụng. Trong thời hạn 02 (hai) ngày làm việc kể từ ngày nhận được Thông báo sẵn sàng giao xe của Bên Bán, Bên Mua thanh toán cho Bên Bán số tiền còn lại được xác định bằng giá trị Hợp đồng trừ khoản đặt cọc và số tiền tổ chức tín dụng đã xác nhận hoặc chấp thuận cho Bên Mua vay.

Trong thời hạn tối đa không quá 30 (ba mươi) ngày kể từ ngày Bên Mua thanh toán lần 1, các Bên và tổ chức tín dụng liên quan thực hiện các thủ tục cần thiết để đăng ký xe tại cơ quan có thẩm quyền, ký hợp đồng tín dụng, ký kết hợp đồng bảo đảm và đăng ký giao dịch bảo đảm cho khoản vay.
 - c. **Thanh toán lần 2:** Trong thời hạn 02 (hai) ngày làm việc kể từ ngày Bên Bán chuyển cho Bên Mua và/hoặc tổ chức tín dụng Chứng nhận đăng ký xe ô tô (bản chính/bản sao/giấy hện) hoặc thời hạn khác do các Bên thỏa thuận, Bên Mua và/hoặc tổ chức tín dụng liên quan thanh toán toàn bộ giá trị còn lại cho Bên Bán.

2. Phương thức thanh toán:

- a. Thanh toán qua tài khoản ngân hàng của Bên Bán hoặc thanh toán bằng tiền mặt tại trụ sở của Bên Bán.
 - b. Trường hợp thanh toán ngoài trụ sở của Bên Bán, Bên Mua chỉ thanh toán khi nhân viên/đại diện của Bên Bán cung cấp: (i) Phiếu thu và (ii) Giấy giới thiệu do Bên Bán phát hành và Bên Mua phải lưu giữ các chứng từ này.
 - c. Nội dung chi tiết các hình thức thanh toán được quy định tại Điều 5 Bản Điều khoản chung và Bản Phương thức thanh toán đính kèm Hợp đồng này. Các phương thức thanh toán không đúng quy định, trong mọi trường hợp sẽ không có giá trị ràng buộc đối với Bên Bán.
3. Trong mọi trường hợp nếu Bên Mua không được tổ chức tín dụng giải ngân khoản vay, Bên Mua phải thanh toán cho Bên Bán 100% giá trị Hợp đồng trong thời hạn 02 (hai) ngày làm việc kể từ ngày Bên Bán chuyển cho Bên Mua Chứng nhận đăng ký xe ô tô (bản sao) hoặc thời hạn khác do các Bên thỏa thuận. Quá thời hạn quy định mà Bên Mua không thanh toán, Bên Bán có quyền đơn phương chấm dứt Hợp đồng sau 02 (hai) ngày làm việc kể từ ngày gửi thông báo bằng văn bản cho Bên Mua và Bên Mua có nghĩa vụ phải ký các hồ sơ, giấy tờ có liên quan để chuyển tên chủ sở hữu trên Chứng nhận đăng ký xe ô tô được quy định tại Điều 1 Hợp đồng này (nếu có) sang cho Bên Bán khi Bên Bán yêu cầu.

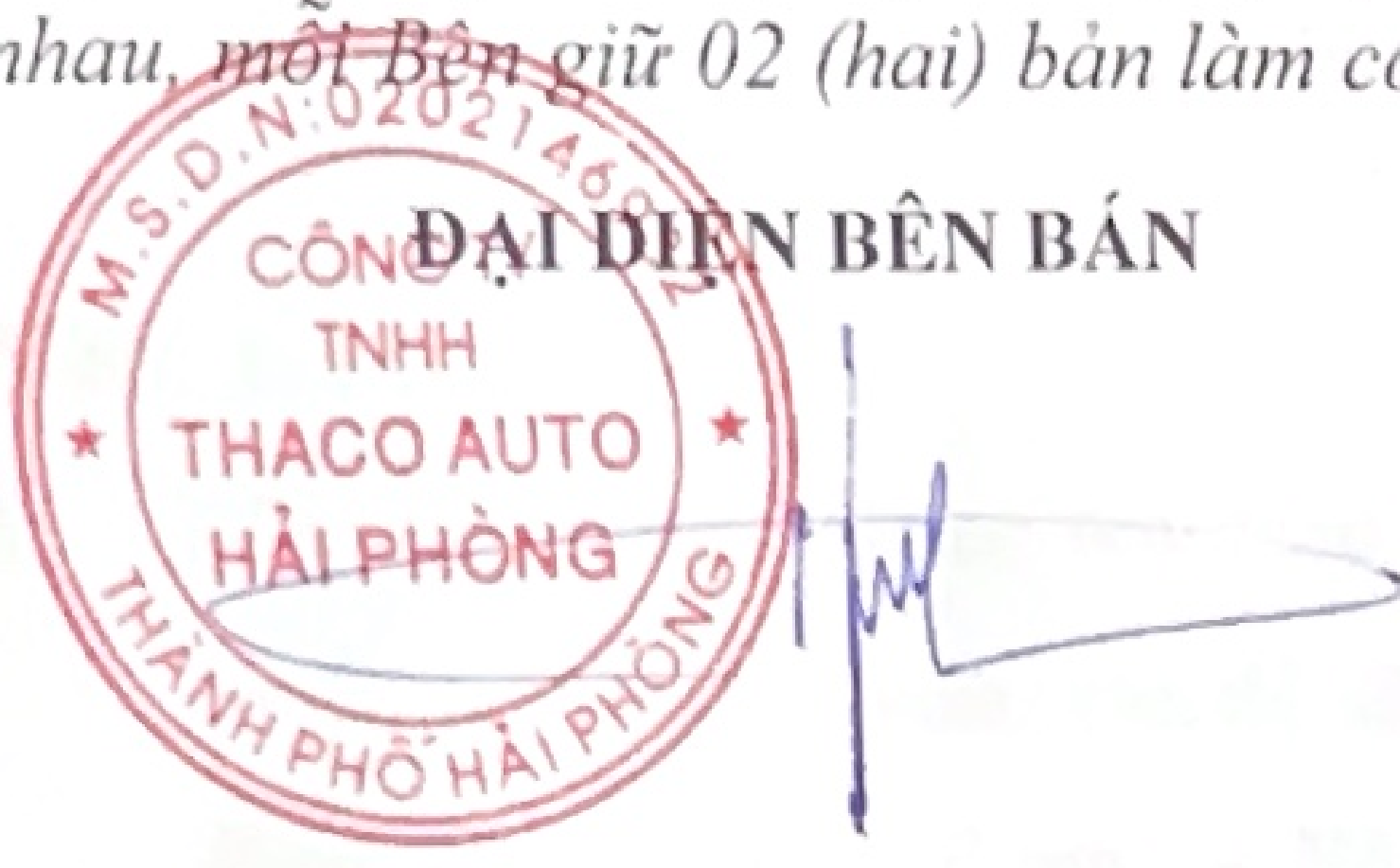
ĐIỀU 3. GIAO XE

- Thời hạn giao xe dự kiến: giao xe cuối tháng 3/2026, chi tiết đề cập tại Thông báo sẵn sàng giao xe. Bên Bán chỉ giao xe cho Bên Mua khi đã nhận thanh toán đủ 100% Giá trị Hợp đồng.
- Địa điểm giao xe: Tại trụ sở của Bên Bán.

ĐIỀU 4. ĐIỀU KHOẢN CHUNG

Bản Điều khoản chung và Bản Phương thức thanh toán là một phần không thể tách rời của Hợp đồng này, được hai Bên đàm phán thống nhất, cam kết chịu ràng buộc giữa các Bên.

Hợp đồng này có hiệu lực từ ngày ký, được lập thành 04 (bốn) bản, có giá trị pháp lý như nhau, mỗi Bên giữ 02 (hai) bản làm cơ sở thực hiện.



ĐẠI DIỆN BÊN BÁN
GIÁM ĐỐC SHOWROOM
Nguyễn Quốc Huy



ĐẠI DIỆN BÊN MUA
Giám đốc
Nguyễn Sĩ Sơn

ĐIỀU KHOẢN CHUNG

*Đính kèm Hợp đồng mua bán xe ô tô số 062/2026/HĐMB-TAIBUS/THHP-SRAD-XDDS
ngày 20 tháng 03 năm 2026*

ĐIỀU 1. PHẠM VI

1. Bản Điều khoản chung này (sau đây gọi tắt là “**Bản ĐKC**”) quy định các nội dung về quyền, nghĩa vụ và các vấn đề khác liên quan đến hoạt động mua bán xe ô tô theo Hợp đồng mua bán xe ô tô mà các Bên đã ký kết.
2. Bằng việc ký kết Hợp đồng mua bán ô tô, các Bên đồng ý rằng đã đàm phán thống nhất và cam kết chịu ràng buộc bởi các quy định trong Bản ĐKC này.
3. Bản ĐKC là một phần không thể tách rời của Hợp đồng mua bán xe ô tô; mọi hủy bỏ, điều chỉnh và/hoặc bổ sung Bản ĐKC chỉ có hiệu lực khi được thể hiện trong Hợp đồng mua bán xe ô tô hoặc Phụ lục/thỏa thuận.

ĐIỀU 2. ĐỊNH NGHĨA

1. “**Bên Bán**” là **CÔNG TY TNHH THACO AUTO HẢI PHÒNG** thực hiện cung ứng Hàng hóa cho Bên Mua.
2. “**Bên Mua**” là Khách hàng mua xe ô tô, được quy định chi tiết tại Hợp đồng.
3. “**Các Bên**” là bao gồm Bên Bán và Bên Mua.
4. “**Hàng hóa**” là xe ô tô thành phẩm mới 100% (bao gồm cả tài liệu, linh kiện, phụ kiện, vật phẩm kèm theo xe ô tô), được sản xuất, lắp ráp và/hoặc nhập khẩu hợp pháp do Bên Bán cung ứng được quy định chi tiết tại Hợp đồng mua bán xe ô tô.
5. “**Hợp đồng**” là bao gồm toàn bộ các văn bản, hồ sơ, chứng từ cấu thành giao dịch mua bán xe ô tô giữa Bên Bán và Bên Mua (“**Hợp đồng mua bán xe ô tô**” được đề cập tại Bản ĐKC này nhằm chỉ riêng Hợp đồng mua bán xe ô tô cụ thể được ký kết giữa Bên Bán và Bên Mua và có số hiệu văn bản riêng).
6. “**Phụ lục**” là văn bản nhằm sửa đổi, bổ sung hoặc bãi bỏ một hoặc một số điều khoản của Hợp đồng mua bán xe ô tô, Bản ĐKC.
7. “**Đơn giá**” là giá của từng loại Hàng hóa được các Bên thỏa thuận trong Hợp đồng.
8. “**Khoản đặt cọc**” là khoản tiền Bên Mua giao cho Bên Bán nhằm mục đích đảm bảo Bên Mua sẽ thực hiện đầy đủ giao dịch mua bán theo Hợp đồng.
9. “**Giá trị Hợp đồng**” là toàn bộ khoản tiền mà Bên Mua phải thanh toán cho Bên Bán theo Hợp đồng, trừ khi có quy định khác hoặc được bổ sung, sửa đổi bằng Phụ lục.

Bên Bán được nêu tại phần giới thiệu trong Hợp đồng. Bên Mua phải thông báo và gửi cho Bên Bán chứng từ cho các lần thanh toán để Bên Bán hoàn thiện hồ sơ Hàng hóa và chuyển giao cho Bên Mua.

4. Trường hợp cần trừ công nợ, các Bên lập văn bản đối chiếu và cần trừ công nợ. Văn bản này phải do người có thẩm quyền và/hoặc người được ủy quyền hợp pháp của hai Bên ký xác nhận mới có giá trị.

ĐIỀU 6. BÀN GIAO XE

1. Bên Bán thực hiện bàn giao xe khi và chỉ khi Bên Mua thanh toán đủ 100% Giá trị Hợp đồng.
2. Bên Bán hoặc nhân viên được ủy quyền của Bên Bán thực hiện giao xe trực tiếp cho Bên Mua tại địa điểm quy định cụ thể trong Hợp đồng. Người nhận bàn giao xe phải là Bên Mua. Trong mọi trường hợp người nhận bàn giao xe không phải là Bên Mua, người đến nhận bàn giao xe phải cung cấp: (i) Giấy tờ tùy thân và giấy ủy quyền có công chứng hoặc chứng thực đối với trường hợp Bên Mua là cá nhân; (ii) giấy tờ tùy thân và giấy giới thiệu hoặc giấy ủy quyền đối với trường hợp Bên Mua là tổ chức.
3. Tại thời điểm bàn giao xe, Bên Mua có nghĩa vụ kiểm tra tình trạng xe, các phụ kiện, hồ sơ theo xe, các vật phẩm khuyến mại khác (nếu có) theo đúng quy định của Hợp đồng. Các Bên tiến hành lập “Biên bản nghiệm thu và bàn giao xe” trong đó thể hiện đúng và đầy đủ tình trạng xe và những phụ kiện đi kèm. Sau khi xác nhận vào Biên bản nghiệm thu và bàn giao xe, Bên Mua đồng ý rằng Bên Bán đã giao và Bên Mua đã nhận Hàng hóa đúng và đủ như thỏa thuận trong Hợp đồng.

ĐIỀU 7. NGHĨA VỤ CỦA BÊN BÁN

1. Bảo đảm Hàng hóa được lưu hành, được chuyển giao hợp pháp và quyền sở hữu của Hàng hóa được chuyển giao cho Bên Mua không bị tranh chấp với bất kỳ bên thứ ba nào.
2. Giao Hàng hóa theo thời hạn, địa điểm quy định trong Hợp đồng hoặc Phụ lục (nếu có điều chỉnh, bổ sung bằng Phụ lục).
3. Bàn giao một bộ hồ sơ, chứng từ đầy đủ, hoàn chỉnh để Bên Mua tiến hành các thủ tục cần thiết cho việc đăng ký lưu hành Hàng hóa. Khi giao nhận hồ sơ của Hàng hóa, các Bên tiến hành lập “Biên bản bàn giao hồ sơ xe” nhằm ghi nhận nghĩa vụ này của Bên Bán đã được hoàn thành theo đúng yêu cầu của Hợp đồng và quy định của pháp luật trừ trường hợp hai Bên ký kết Thỏa thuận Dịch vụ quy định tại khoản 10 Điều 2.
4. Cung cấp cho Bên Mua những thông tin cần thiết và hướng dẫn sử dụng Hàng hóa.
5. Các quyền và nghĩa vụ khác theo Hợp đồng và pháp luật liên quan.

những thiệt hại, hao tổn tự nhiên, chi phí phát sinh cho việc bảo trì, bảo dưỡng trong thời gian giữ xe (trừ trường hợp do lỗi của Bên Bán). Bên Mua có nghĩa vụ thanh toán cho Bên Bán các chi phí phát sinh (nếu có) khi nhận bàn giao xe.

2. Trường hợp Bên Mua không hoàn thành nghĩa vụ thanh toán, Bên Bán có quyền đòi lại Hàng hóa và các quyền của chủ sở hữu đối với Hàng hóa (nếu có), Bên Mua có nghĩa vụ thực hiện các thủ tục theo quy định của pháp luật để chuyển lại quyền sở hữu Hàng hóa cho Bên Bán khi Bên Bán yêu cầu. Trường hợp Bên Mua không thực hiện yêu cầu của Bên Bán hoặc làm mất, hư hỏng Hàng hóa thì Bên Bán có quyền yêu cầu bồi thường thiệt hại. Theo đó, Bên Bán được miễn toàn bộ trách nhiệm liên quan (nếu có).
3. Sau khi hoàn thành việc nhận lại Hàng hóa, Bên Bán sẽ xem xét việc hoàn trả lại cho Bên Mua số tiền Bên Mua đã thanh toán (nếu có) sau khi trừ đi các hao mòn, các chi phí phát sinh liên quan đến Hàng hóa theo chính sách, quy định của Bên Bán.

ĐIỀU 11. BẢO HÀNH

Bên Bán thực hiện bảo hành Hàng hóa cho Bên Mua theo đúng những tiêu chuẩn bảo hành được thể hiện trong Sổ bảo hành của Nhà phân phối (dựa trên ủy quyền của Nhà sản xuất/Nhà nhập khẩu) và/hoặc theo Hợp đồng.

ĐIỀU 12. CHỐNG THAM NHŨNG

1. Các Bên phải tuân thủ các quy định quốc gia, quốc tế cũng như các luật, tiêu chuẩn áp dụng về chống tham nhũng. Các Bên sẽ không trực tiếp, gián tiếp đề nghị, hứa hẹn hoặc sử dụng bất kỳ phương thức nào đem lại lợi ích vật chất, phi vật chất hoặc tạo ra một lợi thế để tác động, gây ảnh hưởng đến quyết định tạo lập, có được, duy trì hoặc chấm dứt Hợp đồng một cách không thích đáng.
2. Trường hợp một trong các Bên phát hiện nhân viên hoặc bên liên quan nào khác của các Bên có một trong các hành vi tại khoản 1 Điều này thì Bên biết được phải thông báo cho Bên còn lại kịp thời.
3. Trong mọi trường hợp, một trong các Bên vi phạm Điều này, Bên còn lại có quyền đơn phương chấm dứt Hợp đồng kể từ thời điểm Bên vi phạm nhận được thông báo chấm dứt Hợp đồng và được miễn toàn bộ trách nhiệm liên quan (nếu có).

ĐIỀU 13. SỰ KIỆN BẤT KHẢ KHÁNG VÀ TRỞ NGẠI KHÁCH QUAN

1. Sự kiện bất khả kháng là các tình huống, sự kiện xảy ra khách quan, không thể lường trước được, vượt ra ngoài khả năng kiểm soát của mỗi Bên và không thể khắc phục được mặc dù đã áp dụng mọi biện pháp cần thiết, như: thiên tai, dịch bệnh, chiến tranh, lũ lụt, hỏa hoạn, động đất, đình công, hay các quyết định của cơ quan nhà nước

thông tin khác liên quan đến hàng hóa/ dịch vụ mà Bên Mua đang sử dụng. Bên Mua có quyền từ chối, thay đổi phạm vi, cách thức nhận thông tin bằng cách thông báo đến Bên Bán.

ĐIỀU 15. CÁC ĐIỀU KHOẢN KHÁC

1. Pháp luật Việt Nam được dùng để điều chỉnh và giải thích những vấn đề phát sinh liên quan đến Hợp đồng.
2. Mọi sửa đổi, bổ sung các nội dung của Hợp đồng phải lập thành văn bản và ký kết bởi đại diện có thẩm quyền của các Bên mới có giá trị pháp lý.
3. Tài liệu sau đây được coi là một phần không thể tách rời của Hợp đồng:
 - a. Hợp đồng mua bán xe ô tô;
 - b. Bản ĐKC này;
 - c. Phụ lục;
 - d. Biên bản bàn giao hồ sơ xe;
 - e. Biên bản nghiệm thu và bàn giao xe;
 - f. Sổ bảo hành;
 - g. Văn bản quy định về khuyến mại, thông số kỹ thuật, hướng dẫn sử dụng của Hãng hóa;
 - h. Các văn bản khác (nếu có).
4. Trong trường hợp có sự mâu thuẫn trong việc giải thích, áp dụng các tài liệu liên quan đến hoạt động mua bán xe ô tô, Hợp đồng mua bán xe ô tô sẽ được ưu tiên áp dụng trước, sau đó là đến các văn bản theo thứ tự tại Khoản 3 Điều này, trừ trường hợp ưu tiên áp dụng các Phụ lục/thỏa thuận khác được ký kết bởi các Bên để điều chỉnh, bổ sung, loại bỏ các điều khoản trong Hợp đồng đã ký trước đó.
5. Hợp đồng sẽ chấm dứt trong những trường hợp sau:
 - a. Khi các Bên đã hoàn thành mọi nghĩa vụ theo Hợp đồng, trừ nghĩa vụ bảo hành, Hợp đồng sẽ tự động chấm dứt mà các Bên không cần ký thêm bất cứ văn bản nào.
 - b. Những trường hợp khác theo quy định của Hợp đồng và pháp luật.
6. Mọi tranh chấp liên quan đến Hợp đồng được giải quyết trước hết thông qua thương lượng trên tinh thần hợp tác. Nếu thương lượng không thành, tranh chấp được giải quyết tại Tòa án nơi Bên Bán có trụ sở chính.

THACO AUTO

BẢN PHƯƠNG THỨC THANH TOÁN

Bản Phương thức thanh toán (“BPTTT”) là một phần không thể tách rời của Hợp đồng mua bán xe số 062/2026/HĐMB-TAIBUS/THHP-SRAD-XDDS ký ngày 20/03/2026 giữa Khách hàng và CÔNG TY TNHH THACO AUTO HẢI PHÒNG (“Công ty”), quy định và hướng dẫn chi tiết các hình thức thanh toán theo Hợp đồng mua bán xe.

I. Phương thức thanh toán

1. Thanh toán chuyển khoản

Khách hàng thanh toán chuyển khoản theo thông tin số tài khoản ngân hàng của Công ty, nội dung chuyển khoản như sau:

STT	THÔNG TIN TÀI KHOẢN	NỘI DUNG CHUYỂN KHOẢN
1	- Chủ tài khoản: CÔNG TY TNHH THACO AUTO HẢI PHÒNG - Số tài khoản: 1410309999 tại Ngân hàng TMCP Ngoại Thương Việt Nam - chi nhánh Hải Phòng	<Thanh toán Lan ... HD so...> (Ví dụ: Thanh toán Lan 1 HD so 01.2022.HĐMB THDN-NVA)

2. Thanh toán tiền mặt

a. Thanh toán tại trụ sở

- Bước 1: Khách hàng thanh toán tại quầy thu ngân của Công ty.
- Bước 2: Khách hàng Nhận Phiếu thu và lưu giữ Phiếu thu để làm cơ sở đối chiếu.

b. Thanh toán ngoài trụ sở

- Bước 1: Khách hàng kiểm tra các loại chứng từ do Nhân viên/Đại diện của Công ty sử dụng (Phiếu thu và Giấy giới thiệu có đóng dấu Công ty, CMND/CCCD của Nhân viên/Đại diện) phù hợp.
- Bước 2: Khách hàng thanh toán và lưu giữ Phiếu thu, Giấy giới thiệu để làm cơ sở đối chiếu.

❖ Lưu ý đối với Khách hàng:

- ƯU TIÊN Khách hàng thanh toán bằng hình thức chuyển khoản, tài khoản và nội dung chuyển khoản đúng cú pháp quy định tại Khoản 1 Mục I.
- KHÔNG thanh toán chuyển khoản vào TÀI KHOẢN CÁ NHÂN của Nhân viên/Đại diện Công ty hoặc bất cứ cá nhân, tổ chức nào khác.
- KHÔNG thanh toán tiền mặt ngoài trụ sở Công ty cho Nhân viên/Đại diện Công ty hoặc bất cứ cá nhân, tổ chức nào khác mà KHÔNG có Giấy giới thiệu và Phiếu thu do Công ty phát hành.
- LƯU GIỮ Phiếu thu, Giấy giới thiệu để làm cơ sở đối chiếu, thực hiện.

II. Trách nhiệm

1. Để đảm bảo quyền lợi, Khách hàng phải thực hiện thanh toán theo các phương thức thanh toán được quy định tại BPTTT này.
2. Công ty không chịu trách nhiệm về bất cứ vấn đề nào phát sinh từ việc Khách hàng thanh toán không đúng hướng dẫn tại BPTTT này.

Khách hàng đã được nhân viên Tư vấn bán hàng của Công ty tư vấn, giải thích đầy đủ các nội dung theo Bản phương thức thanh toán này và đồng ý ký tên bên dưới để làm cơ sở thực hiện.

